

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo
và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
KHÓA XIII KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét Tờ trình số .../TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định; Báo cáo thẩm tra số .../BC-VHXH ngày ... tháng ... năm ... của Ban Văn hoá - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Đối tượng áp dụng

Người dân đang cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Định thuộc các nhóm đối tượng sau đây:

- a) Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- b) Người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn theo quy định hiện hành của Nhà nước;
- c) Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gặp khó khăn, không đủ khả năng chi trả viện phí.

3. Nguyên tắc hỗ trợ

a) Hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại cho các đối tượng tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ tuyến huyện trở lên.

b) Hỗ trợ một phần chi phí trong khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng tại điểm c khoản 2 Điều này khi điều trị tại các cơ sở y tế công lập từ tuyến huyện trở lên.

c) Trường hợp người bệnh thuộc đối tượng tại khoản 2 Điều này tự lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến hoặc khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu thì không được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết này.

4. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ tuyến huyện trở lên với mức 60.000 đồng/người bệnh/ngày.

b) Hỗ trợ tiền đi lại từ nơi ở đến cơ sở y tế, từ cơ sở y tế về nơi ở và chuyển bệnh viện cho các đối tượng quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ tuyến huyện trở lên đối với các trường hợp cấp cứu, tử vong tại cơ sở y tế hoặc trường hợp bệnh quá nặng, người nhà có nguyện vọng đưa về nhà nhưng không được bảo hiểm y tế chi trả: Mức hỗ trợ tương ứng với 0,2 lít

xăng/km (tính theo quãng đường di chuyển thực tế và giá xăng tại thời điểm sử dụng) và các chi phí cầu, phà, phí đường bộ (nếu có).

Trường hợp sử dụng phương tiện vận chuyển của cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, quãng đường vận chuyển được tính theo 2 chiều (chiều đi và chiều về); khi vận chuyển nhiều hơn 01 người bệnh trên 01 phương tiện thì mức thanh toán chỉ được tính như đối với vận chuyển 01 người bệnh.

c) Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng quy định tại điểm c khoản 2 Điều này đối với phần người bệnh phải đồng chi trả theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo hiểm y tế; mức hỗ trợ:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng: Hỗ trợ 40% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

- Từ trên 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

- Từ trên 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 60% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phần người bệnh phải đồng chi trả.

Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/người bệnh/đợt điều trị. Người bệnh được hỗ trợ không quá 04 đợt điều trị/người/năm.

5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh, huyện, thị xã, thành phố theo quy định phân cấp hiện hành.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày ... tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2024./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; Chính phủ (b/cáo);
- VPQH, VPCP, Bộ Y tế, Bộ TC, Bộ LĐ-TB&XH;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh; UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh; Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành liên quan;
- VP; Tỉnh ủy, ĐĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Hồ Quốc Dũng

